TÒA ÁNNHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Hải Toản
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sinh
Ông Vũ Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dântỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hoan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/HSST-QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Định P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07/01/1982 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Con ông Hà Tôn Q và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án:

- Ngày 21/8/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù, về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", đến tháng 6/2010 thi hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 15/10/2007 thi hành xong án phí hình sự trong vụ án.
- Ngày 11/11/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 05/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 14/6/2012 thi hành xong án phí hình sự trong vụ án.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/11/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến tháng

02/2005 được đặc xá về địa phương. Ngày 15/4/2005 thi hành xong án phí hình sự trong vụ án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Đình P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/02/1973 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ N, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; Con ông Vũ Định T và bà Lê Thị N; Vợ là Nguyễn Thị T, có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: Ngày 27/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 15/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 29/5/2019 thi hành xong án phí hình sự trong vụ án.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/10/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 30/4/2004 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 21/01/2004 thi hành xong án phí hình sự trong vụ án.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 03/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

3. Họ và tên: Lê Thị Y; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01/01/1941 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKHKTT: Tổ B, khu M, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện tại: (Tại thời điểm xét xử bị cáo thuê trọ tại: Tổ B, khu M, phường Y, thành phố Hg, tỉnh Quảng Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; Con ông Lê Văn C và bà Đàm Thị X; Chồng là Đỗ Văn N, có 06 con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 10/4/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 01/12/2016 được Tòa án nhân dân thành phố H ra quyết định đặc xá; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 03/3/2021 đến ngày 10/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện tại ngoại; Có mặt;

4. Họ và tên: Trần Anh T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/4/1977 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ M, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Con ông Trần Văn L và bà Lê Thị V; Vợ con chưa có; Tiền án: Ngày 15/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đến ngày 03/5/2019

chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 04/01/2018 thi hành xong án phí hình sự trong vụ án;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/10/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến tháng 6/2011 chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương. Ngày 04/01/2010 thi hành xong an phí hình sự trong vụ án;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 03/3/2021 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Định P: Luật sư Trần Thị Kim C – Công ty Luật B – Thuộc đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Y: Luật sư Nguyễn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ N, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Ông Vi Văn C – sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Ông Bùi Văn T – sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ N, khu S, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Minh H – sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ N, khu B, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 25, ngày 03/3/2021, tại khu vực thuộc tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra, bắt quả tang Hà Định P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái có 01 (một) túi nylon màu trắng, kích thước (01x10)cm, bên trong chứa **37,448 gam Heroine** và 01 (một) cân điện tử mini.

Khám xét nơi ở của Hà Định P tại tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, thu trong xô gạo để trong tủ quần áo 01 (một) túi nylon màu trắng, kích thước (6,5x09)cm bên trong chứa **25,949 gam Heroine,** 01 (một) gói giấy bên trong chứa **0,289 gam Heroine**, 01 xe mô tô biển kiểm soát 14B1-379.88 và 19.500.000đ (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng), 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và Iphone.

Qua đấu tranh, Hà Định P khai nhận đã bán ma túy cho Lê Thị Y và Vũ Đình P.

Khám xét người và nơi ở của Lê Thị Y tại thuyền của Y đang neo đỗ tại H, phường B, thành phố H, tỉnh Q, thu giữ trên tay phải của Y có 01 (một) lọ nhựa bên trong có 15 gói giấy chứa ma túy có tổng khối lượng là **0,268 gam Heroine**, thu trong túi sách của Y 01 (một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 40 gói giấy chứa ma túy có tổng khối lượng là **0,789 gam Heroine**, thu 01 (một) túi nylon kích thước (05x06)cm bên trong có các cục màu trắng là ma túy có tổng khối lượng là **10,967 gam Heroin** và 69.500.000đ (sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Khám xét nơi ở của Vũ Đình P tại tổ N, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trên giường trong phòng ngủ của P có 01 (một) túi nylon bên trong có 07 gói giấy chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng là **0,432 gam Heroin** và 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là **6,255 gam Heroine**, thu giữ trên mặt bàn cạnh giường ngủ có 01 (một) túi nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng **0,311 gam Heroin**, 05 mảnh giấy hình vuông, 7.900.000đ (bảy triệu chín trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Khi khám xét nơi ở của Vũ Đình P thì có Trần Anh T đến nhà P để mua ma tuý, Cơ quan điều tra đã kiểm tra và thu giữ trong túi áo khoác của T có 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 (một) gói giấy chứa chất bột màu trắng có khối lượng là **0,186 gam Heroine**, 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô biển kiểm soát 14B1-669.80.

(Kết luận giám định số 547/KLGĐ ngày 11/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh)

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị can như sau:

1. Hành vi bán trái phép 20,967 gam ma túy Heroin và tàng trữ trái phép 63,686 gam ma túy Heroine mục đích để bán của Hà Định P.

Tối ngày 07/02/2021, P cùng Vũ Đình P bàn bạc, mỗi người góp 18.500.000đ (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng) để mua 01 cây Heroin, P gọi điện cho Đ người Hải Dương (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đặt mua 01 cây Heroine với giá 37.000.000đ (ba mươi bảy triệu đồng). Khoảng 20 giờ cùng ngày, P và P đi xe mô tô đến khu vực cầu B, thành phố H gặp Đ, tại đây Đ bán cho P và P 01 cây Heroine tương đường 37 gam, với giá 37.000.000.000đ (ba mươi bảy triệu đồng), sau khi mua được ma túy cả hai mang về nhà P và chia đôi số ma túy, mỗi người được 18,5 gam Heroin. Sau khi mua của Đ 18,5 gam Heroin, P mang 10 gam Heroin ra thuyền của Y ở H, phường B, thành phố H, bán cho Y với giá 18.000.000đ (mười tám triệu đồng), còn 8,5gam Heroin, P đã sử dụng hết.

Trưa ngày 03/3/2021, P gọi điện cho đối tượng tên Đ người Hải Dương (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đặt mua 02 cây Heroine với giá 56.000.000đ (năm

mươi sáu triệu đồng), Đ đồng ý bán và hẹn mang ma túy đến nhà P. Khoảng 13 giờ cùng ngày, tại nhà P, Đ bán cho P 02 cây Heroin với giá như đã thỏa thuận, P trả trước cho Đ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), nợ lại 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng), hẹn khi nào bán được ma túy sẽ thanh toán sau.

Sau khi mua được 02 cây ma túy Heroin, P chia nhỏ số ma túy vừa mua được cho vào nhiều túi nhỏ, đến 15 giờ cùng ngày, P cầm 03 chỉ ma túy Heroine (10,967 gam) mang ra khu vực H, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh bán cho Lê Thị Y với giá 18.000.000đ (mười tám triệu đồng). Còn lại 63,686 gam ma túy Heroine, P tàng trữ trái phép nhằm mục đích để bán, trong đó P cất giấu trong nhà là 26,238 gam ma túy Heroin. P mang 37,448 gam ma túy Heroin đi tìm người mua, nhưng không bán được nên P mang về, thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ.

2. Hành vi bán trái phép 0,54 gam ma túy Heroin và tàng trữ trái phép 12,024 gam ma túy Heroin để bán của Lê Thị Y.

Sau khi mua được 10 gam Heroin của P ngày 07/02/2021, Y đã nhờ một thành niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) chia nhỏ thành 100 gói, với ý định bán với giá 100.000đ/01 gói, số ma túy còn lại, Y cất giấu để sử dụng dần. Tính đến ngày 03/3/2021, Y đã bán được 45 gói, thu lời 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Còn lại 55 gói Y cất giấu trong 02 lọ nhựa. Ngày 03/3/2021, Y tiếp tục mua 01 gói ma túy khối lượng 10,967 gam Heroine của P, chưa kịp bán thì bị Công an khám xét, thu giữ cùng 55 gói ma túy với khối lượng 1,057 gam Heroine mua lần trước chưa kịp bán. Như vậy, tổng khối lượng Heroine, Y tàng trữ trái phép nhằm mục đích để bán bị thu giữ là 12,024 gam ma túy Heroine.

Đối với 45 gói Heroin, Y khai đã bán cho nhiều người nhưng không biết lại lịch, địa chỉ, theo tình tiết có lợi thì gói ma túy có khối lượng nhỏ nhất mà Công an thu giữ khi khám xét nơi ở của Y là 0,012 gam, nên Y phải chịu trách nhiệm đối với 45 gói ma túy đã bán là 45 gói x 0,012 gam = 0,54 gam Heroin.

3 Hành vi bán trái phép 1,836 gam ma túy Heroin và tàng trữ trái phép 6,998 gam ma túy Heroin để bán của Vũ Đình P và hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam ma túy Heroin của Trần Anh T.

Ngày 07/02/2021 sau khi cùng P mua được 18,5gam Heroin của Đ, P mang về nhà, một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại chia nhỏ để bán cho người khác kiếm lời. Ngày 03/3/2021, khi Cơ quan điều tra khám xét thu giữ tại nơi ở của P có 09 gói Heroine, trong đó gói có khối lượng nhỏ nhất là 0,05 gam Heroine, gói nhiều nhất là 6,255 gam Heroine.

Cuối tháng 02/2021, P bán cho Hà Định P 30 gói Heroine với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng), P nợ tiền, chưa trả cho P.

Đêm ngày 26/02/2021 và ngày 02/3/2021, tại nhà, P bán 02 lần, mỗi lần 01 gói Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho Hoàng Minh H.

Trưa ngày 01/3/2021 và ngày 03/3/2021 tại khu vực cửa bếp nhà mình, P bán 02 lần, mỗi lần 01 gói Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho Trần Anh T

Đối với số ma túy Heroine mua của P ngày 01/3/2021, Trần Anh T đã sử dụng hết, còn gói ma túy Heroin do T mua của P ngày 03/3/2021, T đã sử dụng một phần, còn lại 0,186 gam ma túy Heroin, T cất giấu trong người, đi đến nhà P thấy Công an đang khám xét nhà, T đã chủ động giao nộp số ma túy này.

Theo nguyên tắc tính có lợi thì Vũ Đình P phải chịu trách nhiệm tổng cộng 1,836 gam Heroine đã bán như sau:

- Bán cho Hà Định P 30 gói x 0,05 gam = 1,5 gam.

- Bán cho Trần Anh T 0,05 gam + 0,186 gam = 0,236 gam.

- Bán cho Hoàng Minh H 02 gói x 0,05 gam = 0,1 gam.

Đối với 09 gói Heroin thu giữ có tổng khối lượng 6,998 gam Heroin, P chia nhỏ và cất giấu với mục đích để bán.

Quá trình điều tra các bị can Hà Định P, Vũ Đình P, Lê Thị Y, Trần Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSQN-P1 ngày 20/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Hà Định P về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Lê Thị Y, Vũ Đình P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Hà Định P từ 18 đến 19 năm tù; Xử phạt Vũ Đình P từ từ 9 đến 10 năm tù; Xử phạt Lê Thị Y từ 8 đến 9 năm tù; Xử phạt Trần Anh T từ 18 đến 24 tháng tù; Về hình phạt bổ sung; phạt tiền bị cáo Hà Định P từ 20 đến 30 triệu đồng, phạt tiền bị cáo Lê Thị Y từ 15 đến 20 triệu đồng, phạt tiền bị cáo Vũ Đình P 7.900.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định, tịch thu của bị cáo P điện thoại Nokia kèm sim, 01 cân điện tử, tịch thu của bị cáo P 01 điện thoại di động Nokia kèm sim và 05 mảnh giấy hình vuông, tịch thu của bị cáo Lê Thị Y 01 lọ nhựa, 02 túi xách, tịch thu của bị cáo Trần Anh T 01 điện thoại Nokia kèm sim. Trả lại cho bị cáo Hà Định P 01 điện thoại Iphone và sim. Tịch thu của bị cáo P 18 triệu đồng, tịch thu của bị cáo Y 4.500.000 đồng, tịch thu của bị cáo P 400.000 đồng, tịch

thu của bị cáo T 400.000 đồng. Tạm giữ số tiền còn lại của các bị cáo để đảm bảo cho thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà Định P có quan điểm: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, luận tội. Đề nghị HĐXX xem xét về hoàn cảnh phạm tội của bị cáo để cân nhắc mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo ra tù, bố mẹ chết, ở 1 mình tại nhà cũ của bố mẹ, khó khăn trong việc xin việc làm và hòa nhập cộng đồng nên mới quay lại con đường phạm tội. Bị cáo P có bố đẻ là ông Hà Tôn Q được nhà nước truy tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Thị Y có quan điểm: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, luận tội. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được xử dưới khung, ngoài ra bị cáo Y đã cao tuổi, sức khỏe rất yếu, để thuận tiện cho quá trình thi hành án về sau đề nghị HĐXX xem xét mức án 3 năm tù cho hưởng án treo cho bị cáo.

Bị cáo Hà Định P, Vũ Đình P nói lời nói sau cùng xin HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo Trần Anh T xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều nhận tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định …cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ sơ sở kết luận:

Trong tháng 02/2021 đến ngày 03/3/2021, tại khu vực H, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Hà Định P đã 02 lần bán với tổng khối lượng là 20,967 gam Heroine, với tổng số tiền là 36.000.000 đồng cho Lê Thị Y. Ngoài ra, P còn

có hành vi tàng trữ trái phép 63,686 gam Heroin, mục đích để bán. Tổng số ma túy đã bán và tàng trữ để bán là 84,653 gam Heroin.

Cuối tháng 02/2021 đến ngày 03/3/2021, tại khu vực phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình P nhiều lần bán với tổng khối lượng là 1,836 gam Heroine, với tổng số tiền là 3.800.000 đồng cho Hà Định P, Hoàng Minh H, Trần Anh T. Ngoài ra, P còn tàng trữ trái phép 6,998 gam Heroine, mục đích để bán. Tổng số ma túy đã bán và tàng trữ để bán là 8,834 gam Heroin

Tháng 02/2021 đến ngày 03/3/2021 tại khu vực H, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Lê Thị Y có hành vi bán trái phép 0,54 gam Heroine cho nhiều người (không rõ lai lịch địa chỉ), ngoài ra Y còn tàng trữ trái phép 12,024 gam Heroine mục đích để bán. Tổng số ma túy đã bán và tàng trữ để bán là 12,564 gam Heroin.

Ngày 03/3/2021, tại khu vực thuộc tổ N, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Trần Anh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam Heroine để sử dụng, thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Hà Định P đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Vũ Đình P, Lê Thị Y đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sư. Hành vi của Trần Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetatime, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc 1 trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam."

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Chúng ta biết rằng ma túy là chất gây nghiện độc hại, có ảnh hưởng rất xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm và nghiêm trị nếu có hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Hà Định P, Vũ Đình P, Lê Thị Y là do hám lời, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, bị cáo Trần Anh T biết tác hại của ma túy mà còn tàng trữ mục đích sử dụng. Do đó phải xử lí nghiêm khắc các bị cáo mới có tác dụng tích cực trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập, không đồng phạm với nhau.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Định P đã có 02 tiền án, tại thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, ngoài ra bị cáo P phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Đình P, Trần Anh T đã có tiền án, tại thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Thị Y được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hà Định P có bố đẻ là ông Hà Tôn Q được Nhà nước truy tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định bị tịch thu tiêu hủy. Đối với các vật chứng khác quá trình điều tra thu giữ được xử lí như sau:

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 02 điện thoại di động của bị cáo P, 01 điện thoại di động của bị cáo P, 01 điện thoại di động của bị cáo T.

Tịch thu tiêu hủy: 04 sim điện thoại, 01 cân điện tử, 05 mảnh giấy hình vuông, 01 lọ nhựa, 01 túi xách bằng nhựa màu đen.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 111 ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh

Quá trình điều tra, thu giữ của bị cáo Hà Định P 19.500.000 đồng, thu giữ của bị cáo Vũ Đình P 7.900.000 đồng, thu giữ của bị cáo Lê Thị Y 69.500.000 đồng, thu giữ của bị cáo Trần Anh T 400.000 đồng (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 03 ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh). Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Tịch thu của bị cáo P 18.000.000 đồng, tịch thu của bị cáo Y 4.500.000 đồng, tịch thu của bị cáo P 400.000 đồng, tịch thu của bị cáo T 400.000 đồng. Đối với số tiền còn lại, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (án phí và phạt tiền): Tạm giữ của bị cáo P 1.500.000 đồng, tạm giữ của bị cáo P 7.500.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Y 65.000.000 đồng. Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 03 ngày 19/7/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Lê Thị Y là người cao tuổi, không có việc làm, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lê Thị Y. Phạt tiền đối với bị cáo Hà Định P, Vũ Đình P.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Riêng bị cáo Lê Thị Y được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Hà Định P, Vũ Đình P, Lê Thị Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Trần Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hà Định P 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 điều 251; điểm s, o khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Thị Y 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi những ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 03/3/2021 đến 10/3/2021

Áp dụng điểm b, i khoản 2 điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Đình P 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Anh T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 01 túi niêm P ký hiệu NS2 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 túi nilon có dấu của Phòng KTHS – Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu nâu, đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy hình vuông; 01 lọ nhựa đã qua sử dụng; 01 túi xách bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng; 04 sim điện thoại.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, đã qua sử dụng (thu của bị cáo Hà Định P); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xám bạc, đã qua sử dụng (thu của bị cáo Hà Định P); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, đã qua sử dụng (thu của bị cáo Vũ Đình P); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, đã qua sử dụng (thu của bị cáo Trần Anh T).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Tịch thu của bị cáo P 18.000.000đ (mười tám triệu đồng), tịch thu của bị cáo Y 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), tịch thu của bị cáo P 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), tịch thu của bị cáo T 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Tạm giữ của bị cáo P 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), tạm giữ của bị cáo P 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) để đảm bảo cho thi hành án. Trả lại cho bị cáo Y 65.000.000đ (sáu mươi năm triệu đồng).

(Toàn bộ vật chứng và tiền thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 111 ngày 29/7/2021 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Quảng Ninh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 03 ngày 19/7/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh (Nộp vào tài khoản 3949.0.9039862.00000 của Công an tỉnh Quảng Ninh mở tại Kho bạc nhà nước Quảng Ninh)

Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Hà Định P, Vũ Đình P, Trần Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Thị Y.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tt;*
- *VKSND tỉnh QN;*
- *Công an tỉnh QN;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh QN*
- *THA, Lưu VP, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hải Toản